TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 40 /2023/QĐST- DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bắc Từ Liêm, ngày 09 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 328 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 17/2023/TLST- DS về vụ kiện " Tranh chấp hợp đồng đặt cọc ".

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1985**

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị V, Công ty Luật TNHH VNSI LEGAL; Địa chỉ: Số 105 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Công Ty cổ phần A.**

Địa chỉ: Số nhà 1 tổ dân phố K, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật : Ông Bùi Duy T, Chức vụ: Giám đốc.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Hai bên đương sự thống nhất xác nhận : Ngày 30/12/2020, Công ty cổ phần A và ông Phạm Văn Đ có kí Hợp đồng đặt cọc Dự án: Khu đất TMDV Khu công nghiệp Sông Công II, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên với số tiền: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Hai bên đương sự thỏa thuận : Công ty Cổ phần A có nghĩa vụ trả lại số tiền đặt cọc đã nhận của ông Đ là 120.000.000 đồng. Công ty Cổ phần Cổ phần A sẽ thanh toán toàn bộ số tiền 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng)* cho ông Nguyễn Văn Đ trước ngày 01/01/2024.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Ông Đ phải chịu 1.500.000 đồng (*Một triệu, năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm . Ông Đ đã nộp 4.500.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/ 0043711 ngày 06/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hoàn trả ông Đ số tiền tạm ứng án phí là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Công ty Cổ phần A phải chịu 1.500.000 (*Một triệu , năm trăm nghìn đồng)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi